

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
CMC CORPORATION
Số/No.: 234 /2025/CMC/CV – VPTD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness
---*---

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/*State Securities Commission*
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Công ty/ *Company*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC/ *CMC Corporation*
Trụ sở chính/ *Head office*: CMC Tower, Duy tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi
Điện thoại/ *Tel*: 024 – 37958668 Fax: 024 - 37958989
Người thực hiện công bố thông tin/ *Disclosures*: Lê Thanh Sơn
Chức vụ/ *Position*: Phó chủ tịch EVP Tập đoàn, Giám đốc Quản trị Tập đoàn/EVP, COO

2. **Nội dung thông tin công bố**

Disclosure information content:

Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
Report on the results of the share issuance under the employee stock option program (ESOP)
Chi tiết tại tài liệu đính kèm.
Details are in the attached document.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào 14/08/2025 tại đường dẫn: <https://www.cmc.com.vn/shareholder/cong-bo-thong-tin-nam-2025>

This information was published on the Company's website on August 14, 2025 via link:
<https://www.cmc.com.vn/shareholder/cong-bo-thong-tin-nam-2025>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

The Company undertake the above disclosure information is true and shall be fully responsible before the law for the content of disclosure information.

Ngày 14 tháng 08 năm 2025

Người Ủy quyền công bố thông tin
Party authorized to disclose information



Lê Thanh Sơn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **233**.../2025/CMC/BC-VPTD

Hà Nội, ngày **14** tháng **08** năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả phát hành cổ phiếu theo
chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

1. Tên Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
2. Tên viết tắt: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
3. Địa chỉ trụ sở chính: CMC Tower, 11 phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội
4. Số điện thoại: (84 - 24) 3795 8668 Số fax: (84 - 24) 3795 8989 Website: <https://www.cmc.com.vn>
5. Vốn điều lệ: 2.113.396.070.000 đồng
6. Mã cổ phiếu: CMG
7. Nơi mở tài khoản thanh toán:
 - Công ty thụ hưởng: Công ty cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
 - Số tài khoản: 1201 0000 196028
 - Tại ngân hàng: TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam_CN Sở giao dịch 1_Hà Nội
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100244112 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2007, Sở Tài Chính cấp thay đổi lần thứ 24 ngày 09 tháng 04 năm 2025.
9. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): không có

II. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông



3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 211.339.607 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 211.300.807 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 38.800 cổ phiếu.

4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 452.300 cổ phiếu, tương ứng 0,214% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

5. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động

6. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Ngày kết thúc đợt phát hành: 31/07/2025

8. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Từ ngày 20/08/2025

III. Kết quả phát hành cổ phiếu

1. Số cổ phiếu đã phân phối: 444.300 cổ phiếu, tương ứng 98,23% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

2. Số người lao động được phân phối: 45 người

3. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 31/07/2025): 211.783.907 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 211.745.107 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 38.800 cổ phiếu.

IV. Tài liệu gửi kèm

1. Danh sách người lao động tham gia chương trình;
2. Nghị quyết của Hội đồng quản trị về Thông qua kết quả phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP;
3. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phát hành;

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2025
CTCP TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trung Chính

STT	Công ty	Họ tên	Chức danh	Email	Số lượng quyền mua đã thực hiện	CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp
1	CMC Corp	Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT/Chủ tịch Điều hành		35.400			
2	CMC Corp	Hồ Thanh Tùng	Tổng Giám đốc		9.400			
3	CMC Corp	Lê Thanh Sơn	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn/Trưởng ban Đầu tư mua bán & sáp nhập		13.500			
4	CMC Corp	Nguyễn Thành Lưu	Trưởng Ban Truyền thông		7.800			
5	CMC Corp	Nguyễn Minh Tuệ	Giám đốc Tài chính/Trưởng ban Tài chính		8.600			
6	CMC Corp	Đặng Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban Nhân sự & Phát triển Nhân tài		7.000			
7	CMC Corp	Tạ Hoàng Linh	Cố vấn Chủ tịch HĐQT về Công nghệ		6.200			
8	CMC Corp	Trần Lệ Thu	Chánh Văn Phòng Tập đoàn		8.300			
9	CMC Corp	Mai Thu Hà	Trưởng ban Pháp chế		8.200			
10	CMC Corp	Nguyễn Hồng Phương	Kế toán trưởng		4.800			
11	CMC Corp	Phùng Anh Minh	Phó ban Đầu tư, mua bán & sáp nhập		4.000			
12	CMC Corp	Nguyễn Thu Hà	Trưởng phòng Hành chính		4.800			
13	CMC Corp	Vũ Quang Tuấn	Trưởng ban Quản lý tòa nhà CMC Tower		4.800			
14	CMC Corp	Nguyễn Thị Thu Hoài	Trưởng phòng Đào tạo & Phát triển nguồn nhân lực		4.600			
15	CMC ATI	Đặng Minh Tuấn	Viện trưởng		16.000			
16	CMC UNI	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Hiệu trưởng		6.100			
17	CMC UNI	Lê Anh Tuấn	Phó Giám đốc		4.000			
18	CMC UNI	Lâm Ngọc Tuyết	Chánh văn phòng		3.200			

STT	Công ty	Họ tên	Chức danh	Email	Số lượng quyền mua đã thực hiện	CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp
19	CMC UNI	Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng phòng Nhân sự		3.100			
20	CMC UNI	Hoàng Tiểu Bình	Trưởng Ban Ban Đại học số		3.200			
21	CMC UNI	Vũ Việt Vũ	Trưởng khoa Công nghệ thông tin và truyền thông		3.200			
22	CMC Telecom	Ngô Trọng Hiếu	Tổng giám đốc		31.100			
23	CMC Telecom	Phó Đức Kiên	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Vận hành		22.700			
24	CMC Telecom	Đặng Tùng Sơn	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Kinh doanh và Marketing		21.200			
25	CMC Telecom	Lê Trọng Thanh	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Chi nhánh Miền Trung		15.200			
26	CMC Telecom	Ngô Thị Bích Thủy	Giám đốc Tài chính		17.500			
27	CMC Telecom	Lê Minh Hiếu	Giám đốc Khối Hạ tầng Data Center		12.700			
28	CMC Telecom	Đinh Tuấn Trung	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam		16.800			
29	CMC Telecom	Nguyễn Lan Anh	Giám đốc Khối GSP		12.000			
30	CMC Telecom	Trần Thị Minh Phương	Phó Giám đốc Kinh doanh và Marketing		16.300			
31	CMC Telecom	Vũ Thị Khuyến	Phó Giám đốc Tài chính		11.900			
32	CMC Telecom	Trịnh Thị Tâm Như	Phó giám đốc Khối BFSI		10.000			
33	CMC Telecom	Phạm Vũ Tường Lân	Phó Giám đốc Vận hành		11.000			
34	CMC Telecom	Đào Đức Quân	Trưởng ban Marketing		4.500			
35	CMC Telecom	Đặng Thị Thu Trang	Phó giám đốc Khối Dịch vụ Khách hàng		6.400			
36	CMC Telecom	Nguyễn Thị Nga	Phó ban Nhân sự		6.400			
37	CMC Telecom	Nguyễn Văn Hiếu	Phó Giám đốc Khối Hạ tầng Kết nối		6.400			
38	CMC Telecom	Nguyễn Đức Phong	Phó Giám đốc Khối ITO		4.700			

STT	Công ty	Họ tên	Chức danh	Email	Số lượng quyền mua đã thực hiện	CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp
39	CMC Telecom	Nguyễn Tài Thân	Phó giám đốc Chi nhánh Miền Nam		6.400			
40	CMC Telecom	Nguyễn Đức Hùng	Giám đốc Khối Công nghệ Điện toán Đám mây CMC		6.100			
41	CMC Telecom	Lê Thị Hồng Nhung	Trưởng ban Pháp chế - Kiểm soát Tuân thủ		8.400			
42	CMC Telecom	Lê Đăng Hoàng	Phó Giám đốc Khối ME		6.200			
43	CMC Telecom	Nguyễn Thị Thanh Dịu	Phó giám đốc Khối BFSI		9.900			
44	CMC Telecom	Nguyễn Anh Tài	Giám đốc Khối An toàn thông tin		6.400			
45	CMC Telecom	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giám đốc Khối Đầu tư và Tư vấn		7.900			
TỔNG CỘNG					444.300			



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
CÔNG NGHỆ CMC
CMC CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Số/No.: 16/2025/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2025
Hanoi, Dated August 14, 2025

**NGHỊ QUYẾT
RESOLUTION**

V/v: Thông qua kết quả phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP

Re: Approval of the result of the third round of share issuance under the ESOP program

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
BOARD OF DIRECTORS**

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Biên bản Kiểm phiếu ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị ngày 14/08/2025 v/v “Thông qua kết quả phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP”;

Pursuant to:

- Charter of CMC Corporation;
- Regulations on the organization and operation of the Board of Directors;
- Voting-counting Minute of Board of Directors of CMC Corporation on August 14, 2025 regarding “Approval of the result of the third round of share issuance under the ESOP program”.

QUYẾT NGHỊ

RESOLVES:

Hội đồng quản trị nhất trí thông qua kết quả phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP như sau:

The Board of Directors approves the result of the third round of share issuance under the ESOP program as follows:

I. Báo cáo kết quả phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP

Report on the result of the third round of share issuance under the ESOP program

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Name of share: CMC Corporation

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Type of share: Common share

3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Par value: VND 10,000/share

4. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 02 (hai) năm kể từ ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của CBNV (Từ ngày 31/07/2025 đến ngày 31/07/2027).

Transfer restriction period: 02 (two) years from the date of completion of payment for employee share purchases (from July 31, 2025 to July 31, 2027).

5. Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 452.300 cổ phiếu

Total number of shares registered for offering: 452.300 shares

6. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **444.300** cổ phiếu, tương ứng 98,23% tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành.

*The number of shares have been distributed: **444.300** shares, equivalent to 98,23% of the total number of shares to be issued.*

7. Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành: **4.443.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm bốn mươi ba triệu đồng).

*Total proceeds from the offering: **VND 4.443.000.000** (In words: Four billion, four hundred forty-three million dong).*

8. Số người lao động được phân phối: **45** (bốn mươi lăm) người. (Danh sách người lao động thực hiện mua ESOP gửi kèm tờ trình này).

Number of employees distributed: 45 (forty-five) people (The list of employees purchased ESOPs is attached to this Proposal).

9. Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành: **211.783.907** cổ phiếu, trong đó:

*The number of shares after the issuance: **211.783.907** shares, of which:*

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 211.745.107 cổ phiếu;

The number of outstanding shares: 211.745.107 shares;

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 38.800 cổ phiếu.

The number of treasury shares: 38.800 shares.

10. Vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành: **2.117.839.070.000 VND**

(Bằng chữ: hai nghìn một trăm mười bảy tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng).

The Charter Capital of the Company after the issuance is: VND 2.117.839.070.000

(In text: Two thousand one hundred seventeen billion, eight hundred thirty-nine million and seventy thousand dong).

II. Phương án xử lý số cổ phiếu không được thực hiện quyền mua

Handling the unsold shares

1. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: **452.300** cổ phiếu

Total number of shares registered for offering: 452.300 shares

2. Số lượng cổ phiếu đã phân phối: **444.300** cổ phiếu

The number of shares have been distributed: 444.300 shares

3. Số lượng cổ phiếu chưa phân phối: **8.000** Cổ phiếu

Number of unsold shares: 8.000 Shares

4. Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối: Căn cứ vào Khoản 4, Điều 7 Quy chế ESOP (bản sửa đổi lần thứ 4) ban hành ngày 26/09/2022, Hội đồng quản trị thông qua việc chuyển số cổ phần ESOP không phát hành hết (8.000 cổ phần) sang thực hiện phát hành trong các năm tiếp theo của chương trình cho các cán bộ nhân viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên ESOP.

Plan to handle unsold shares: Pursuant to Clause 4, Article 7 of the ESOP Regulation (4th Amendment) issued on September 26, 2022, the Board of Directors approved the transfer of unsold ESOP shares (8,000 shares) to release in the following years of the program for employees who meet the ESOP criteria.

III. Sửa đổi phụ lục 02 của Điều lệ Công ty

Amendment to Appendix 02 of the CMC Corp's Charter

Nội dung hiện hành <i>Current content</i>	Nội dung sửa đổi <i>Amendment</i>
1. Vốn điều lệ của công ty: 2.113.396.070.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm mười ba tỷ, ba	1. Vốn điều lệ của công ty: 2.117.839.070.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm mười bảy tỷ, tám

trăm chín mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). <i>The Charter Capital of the Company is: 2.113.396.070.000 VND (In text: Two thousand one hundred thirteen billion, three hundred ninety-six million and seventy thousand dong).</i>	trăm ba mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng). <i>The Charter Capital of the Company is: 2.117.839.070.000 VND (In text: Two thousand one hundred seventeen billion, eight hundred thirty-nine million and seventy thousand dong).</i>
2. Tổng số vốn Điều lệ của Công Ty được chia thành: 211.339.607 cổ phiếu (bằng chữ: Hai trăm mười một triệu ba trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm linh bảy cổ phiếu). <i>Total Charter Capital of the Company is divided into 211.339.607 shares (in words: Two hundred eleven million, three hundred thirty- nine thousand, six hundred and seven shares).</i> - Mệnh giá là 10.000 VNĐ/Cổ phần, trong đó: <i>Par value is 10,000 VND/share, in which:</i> - Cổ phần phổ thông: 211.339.607 cổ phần <i>Ordinary shares: 211.339.607 shares</i> - Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần <i>Preferred shares: 0 shares</i>	2. Tổng số vốn Điều lệ của Công Ty được chia thành: 211.783.907 cổ phiếu (bằng chữ: hai trăm mười một, bảy trăm tám mươi ba nghìn, chín trăm linh bảy cổ phiếu). <i>Total Charter Capital of the Company is divided into 211.783.907 shares (in words: two hundred eleven million, seven hundred eighty-three thousand, nine hundred and seven shares).</i> - Mệnh giá là 10.000 VNĐ/Cổ phần, trong đó: <i>Par value is 10,000 VND/share, in which:</i> - Cổ phần phổ thông: 211.783.907 cổ phần <i>Ordinary shares: 211.783.907 shares</i> - Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần <i>Preferred shares: 0 shares</i>

IV. Thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Change in the certificate of Business registration

Nội dung hiện hành <i>Current content</i>	Nội dung sửa đổi <i>Amendment</i>
- Vốn điều lệ: 2.113.396.070.000 VND (Bằng chữ: Hai nghìn một trăm mười ba tỷ ba trăm chín mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). <i>The Charter Capital: VND 2.113.396.070.000 (In text: Two thousand one hundred thirteen billion three hundred ninety-six million and seventy thousands dong)</i> - Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng <i>Par value: VND 10,000</i> - Tổng số cổ phần: 211.339.607 cổ phần <i>The number of shares: 211.339.607 shares</i>	- Vốn điều lệ: 2.117.839.070.000 VND (Bằng chữ: hai nghìn một trăm mười bảy tỷ, tám trăm ba mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) <i>The Charter Capital: 2.117.839.070.000 VND (In text: two thousand one hundred seventeen billion, eight hundred thirty-nine million and seventy thousand dong).</i> - Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng <i>Par value: VND 10,000</i> - Tổng số cổ phần: 211.783.907 cổ phần <i>The number of shares: 211.783.907 shares</i>

V. Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và Thay đổi đăng ký niêm yết

Adjustment of Securities Registration Certificate and Change of listing registration

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

Name of share: CMC Corporation

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Type of share: Common share

- Mã cổ phiếu: CMG

Code: CMG

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Par value: VND 10.000/share

5. Số lượng cổ phần mới đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: **444.300** cổ phần

*The number of new shares is registered for depositary and additional listing: **444.300** shares*

VI. Ủy quyền/Authorization

Ủy quyền cho Ông Nguyễn Trung Chính – Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Điều hành Tập đoàn:

Authorized Mr. Nguyen Trung Chinh – Chairman of the Board/ Executive Chairman:

- Tổ chức thực hiện các thủ tục có liên quan với cơ quan nhà nước để báo cáo kết quả phát hành phát hành cổ phần đợt 3 theo Chương trình ESOP; Thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và Thay đổi đăng ký niêm yết.

To organize the implementation of procedures with relevant state agencies, including reporting the result of the third round of share issuance under the ESOP program; changing the content of the Business registration certificate, adjusting of the Securities Registration Certificate, and changing of listing registration.

- Ban hành toàn bộ các văn bản liên quan đến các thủ tục trên theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có).

To issue documents related to procedures for dividend payment at the request of the relevant government authorities (if any).

- Ông Nguyễn Trung Chính được phép ủy quyền lại cho người khác thực hiện các thủ tục nêu trên.

Mr. Nguyen Trung Chinh is allowed to re-authorize another person to carry out these above procedures.

Nơi nhận/Recipient:

BOD & BOS members

Board of Management;

Filing: BOD office

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF BOD

CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN



Nguyễn Trung Chính

STT	Công ty/ Company	Họ tên/ Full name	Chức danh/ Job Title	Email	Số lượng Quyền Mua đề xuất trao/ Number of Purchase Rights to be granted	Số lượng quyền mua đã thực hiện/ Number of purchased rights exercised	CMND/CCCD ID Number	Ngày cấp/ Date of Issue	Nơi cấp/ Place of Issue
1	CMC Corp	Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT/Chủ tịch Điều hành		35.400	35.400			
2	CMC Corp	Hồ Thanh Tùng	Tổng Giám đốc		9.400	9.400			
3	CMC Corp	Lê Thanh Sơn	Phó Chủ tịch Điều hành Tập đoàn/Trưởng ban Đầu tư mua bán & sáp nhập		13.500	13.500			
4	CMC Corp	Nguyễn Thành Lưu	Trưởng Ban Truyền thông		7.800	7.800			
5	CMC Corp	Nguyễn Minh Tuệ	Giám đốc Tài chính/Trưởng ban Tài chính		8.600	8.600			
6	CMC Corp	Đặng Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban Nhân sự & Phát triển Nhân tài		7.000	7.000			
7	CMC Corp	Tạ Hoàng Linh	Cố vấn Chủ tịch HĐQT về Công nghệ		6.200	6.200			
8	CMC Corp	Trần Lệ Thu	Chánh Văn Phòng Tập đoàn		8.300	8.300			
9	CMC Corp	Mai Thu Hà	Trưởng ban Pháp chế		8.200	8.200			
10	CMC Corp	Nguyễn Hồng Phương	Kế toán trưởng		4.800	4.800			
11	CMC Corp	Phùng Anh Minh	Phó ban Đầu tư, mua bán & sáp nhập		4.000	4.000			
12	CMC Corp	Nguyễn Thu Hà	Trưởng phòng Hành chính		4.800	4.800			
13	CMC Corp	Phan Gia Khánh	Phó Chánh văn phòng/Trưởng ban Quản lý tòa nhà CCS		4.800	0			
14	CMC Corp	Vũ Quang Tuấn	Trưởng ban Quản lý tòa nhà CMC Tower		4.800	4.800			
15	CMC Corp	Nguyễn Thị Thu Hoài	Trưởng phòng Đào tạo & Phát triển nguồn nhân lực		4.600	4.600			
16	CMC ATI	Đặng Minh Tuấn	Viện trưởng		16.000	16.000			
17	CMC UNI	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Hiệu trưởng		6.100	6.100			
18	CMC UNI	Lê Anh Tuấn	Phó Giám đốc		4.000	4.000			
19	CMC UNI	Lâm Ngọc Tuyết	Chánh văn phòng		3.200	3.200			
20	CMC UNI	Nguyễn Quỳnh Mai	Trưởng phòng Nhân sự		3.100	3.100			
21	CMC UNI	Hoàng Tiểu Bình	Trưởng Ban Ban Đại học số		3.200	3.200			
22	CMC UNI	Vũ Thúy Nga	Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng		3.200	0			

STT	Công ty/ Company	Họ tên/ Full name	Chức danh/ Job Title	Email	Số lượng Quyền Mua đề xuất trao/ Number of Purchase Rights to be granted	Số lượng quyền mua đã thực hiện/ Number of purchased rights exercised	CMND/CCCD ID Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue
23	CMC UNI	Vũ Việt Vũ	Trưởng khoa Công nghệ thông tin và truyền thông	v	3.200	3.200			
24	CMC Telecom	Ngô Trọng Hiếu	Tổng giám đốc	h	31.100	31.100			
25	CMC Telecom	Phó Đức Kiên	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Vận hành	k	22.700	22.700			
26	CMC Telecom	Đặng Tùng Sơn	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Kinh doanh và Marketing	s	21.200	21.200			
27	CMC Telecom	Lê Trọng Thanh	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Chi nhánh Miền Trung	ti	15.200	15.200			
28	CMC Telecom	Ngô Thị Bích Thủy	Giám đốc Tài chính	ti	17.500	17.500			
29	CMC Telecom	Lê Minh Hiếu	Giám đốc Khối Hạ tầng Data Center	h	12.700	12.700			
30	CMC Telecom	Đinh Tuấn Trung	Phó Tổng giám đốc/ Giám đốc Chi nhánh Miền Nam	ti	16.800	16.800			
31	CMC Telecom	Nguyễn Lan Anh	Giám đốc Khối GSP	a	12.000	12.000			
32	CMC Telecom	Trần Thị Minh Phương	Phó Giám đốc Kinh doanh và Marketing	F	16.300	16.300			
33	CMC Telecom	Vũ Thị Khuyên	Phó Giám đốc Tài chính	k	11.900	11.900			
34	CMC Telecom	Trịnh Thị Tâm Như	Phó giám đốc Khối BFSI	n	10.000	10.000			
35	CMC Telecom	Phạm Vũ Tường Lân	Phó Giám đốc Vận hành	li	11.000	11.000			
36	CMC Telecom	Đào Đức Quân	Trưởng ban Marketing	c	4.500	4.500			
37	CMC Telecom	Đặng Thị Thu Trang	Phó giám đốc Khối Dịch vụ Khách hàng	ti	6.400	6.400			
38	CMC Telecom	Nguyễn Thị Nga	Phó ban Nhân sự	n	6.400	6.400			
39	CMC Telecom	Nguyễn Văn Hiếu	Phó Giám đốc Khối Hạ tầng Kết nối	ti	6.400	6.400			
40	CMC Telecom	Nguyễn Đức Phong	Phó Giám đốc Khối ITO	p	4.700	4.700			
41	CMC Telecom	Nguyễn Tài Thân	Phó giám đốc Chi nhánh Miền Nam	ti	6.400	6.400			
42	CMC Telecom	Nguyễn Đức Hùng	Giám đốc Khối Công nghệ Điện toán Đám mây CMC	ti	6.100	6.100			
43	CMC Telecom	Lê Thị Hồng Nhung	Trưởng ban Pháp chế - Kiểm soát Tuân thủ	n	8.400	8.400			
44	CMC Telecom	Lê Đăng Hoàng	Phó Giám đốc Khối ME	ti	6.200	6.200			
45	CMC Telecom	Nguyễn Thị Thanh Dịu	Phó giám đốc Khối BFSI	c	9.900	9.900			
46	CMC Telecom	Nguyễn Anh Tài	Giám đốc Khối An toàn thông tin	t	6.400	6.400			

STT	Công ty/ Company	Họ tên/ Full name	Chức danh/ Job Title	Email	Số lượng Quyền Mua đề xuất trao/ Number of Purchase Rights to be granted	Số lượng quyền mua đã thực hiện/ Number of purchased rights exercised	CMND/CCCD ID Number	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue
47	CMC Telecom	Nguyễn Thị Thúy Linh	Giám đốc Khối Đầu tư và Tư vấn		7.900	7.900			
TỔNG CỘNG					452.300	444.300			

